

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 15/01/2020.

V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Phan Đình Trung**

2. Ông: **Phan Duy Tính**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Anh** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 215/2019/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐST- HNGĐ ngày 02/01/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1984; địa chỉ: Xóm 5, xã T, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thế H**, sinh năm: 1987; địa chỉ: Xóm 5, xã T, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1962; địa chỉ: Xóm 5, xã T, huyện TC, tỉnh NA. (mẹ đẻ anh H). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 05/12/2019; bản tự khai; biên bản hòa giải và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thế H kết hôn với nhau vào ngày 18/01/2011 do hai bên tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện TC, tỉnh NA. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 9 năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, vợ chồng không tin tưởng, tôn trọng nhau. Tình cảm vợ chồng là không còn nữa chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Thế H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 25/11/2011 và Nguyễn Ngọc Linh C, sinh ngày 14/12/2015. Chị Nguyễn

Thị T có nguyện vọng nuôi cả hai người con và không yêu cầu anh Nguyễn Thế H cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và lời khai tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Thế H và người đại diện hợp pháp của anh H bà Nguyễn Thị T có ý kiến:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thế H và chị Nguyễn Thị T kết hôn với nhau vào ngày 18/01/2011 do hai bên tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện TC, tỉnh NA. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến tháng 9 năm 2019 thì chị Nguyễn Thị T đưa con về bên ngoại sống đến nay, không quan tâm đến anh Nguyễn Thế H. Tình cảm vợ chồng là không còn nữa anh Nguyễn Thế H đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 25/11/2011 và Nguyễn Ngọc Linh C, sinh ngày 14/12/2015. Anh Nguyễn Thế H có nguyện vọng nuôi cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 25/11/2011; Giao cháu Nguyễn Ngọc Linh C, sinh ngày 14/12/2015 cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ: Anh Nguyễn Thế H và người đại diện hợp pháp của anh H bà Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

-Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Thế H.

-Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Thế H là người bị khuyết tật trí tuệ mức độ nặng, hiện đang được hưởng chế độ trợ cấp xã hội tại cộng đồng, do đó giao các con chung là Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 25/11/2011 và Nguyễn Ngọc Linh C, sinh ngày 14/12/2015 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Thế H.

-Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

-Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án có bị đơn anh Nguyễn Thế H là người khuyết tật, có nhược điểm về thể chất thuộc trường hợp có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi được quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc trường hợp Viện kiểm sát phải tham gia phiên tòa sơ thẩm. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã thông báo cho Viện kiểm sát cử kiểm sát viên tham gia phiên tòa sơ thẩm và bị đơn đã có

mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị T làm người đại diện hợp pháp tham gia tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2]Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế H là hợp pháp, được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện TC, tỉnh NA vào ngày 18/01/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu ,đến tháng 9 năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp,vợ chồng không tin tưởng, quan tâm giúp đỡ lẫn nhau. Nay chị Nguyễn Thị T xin ly hôn thì anh Nguyễn Thế H cũng đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thế H chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T, xử cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thế H là đúng với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 25/11/2011 và Nguyễn Ngọc Linh C, sinh ngày 14/12/2015.

Chị Nguyễn Thị T có nguyện vọng được nuôi cả hai người con và không yêu cầu anh Nguyễn Thế H cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Thế H có nguyện vọng nuôi cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 25/11/2011; Giao cháu Nguyễn Ngọc Linh C, sinh ngày 14/12/2015 cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng, hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 16/12/2019 thì cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 25/11/2011 có nguyện vọng được ở với mẹ Nguyễn Thị T.

Hội đồng xét xử xét thấy anh Nguyễn Thế H là người bị khuyết tật trí tuệ mức độ nặng, hiện đang được hưởng chế độ trợ cấp xã hội tại cộng đồng, do đó việc giao con cho anh nuôi dưỡng là không đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con. Vì vậy giao các con chung là Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 25/11/2011 và Nguyễn Ngọc Linh C, sinh ngày 14/12/2015 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng mới đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con, đúng với quy định tại các Điều 81;82;83 Luật hôn nhân và gia đình.Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Thế H.

[4]Về chia tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị T; anh Nguyễn Thế H và người đại diện hợp pháp của anh Hoàng bà Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Thế H.

Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 25/11/2011 và cháu Nguyễn Ngọc Linh C, sinh ngày 14/12/2015 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Thế H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) theo biên lai số 0006757 ngày 09/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn; bị đơn; người đại diện hợp pháp của bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H. Thanh Chương;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

